

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày 12/9/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn

Ông Nguyễn Như Tạ

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Huy Tiền - Kiểm Sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường thôn 9, xã K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 43/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh năm 1992 tại Hưng Yên;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 7/12; con ông Vũ Chí V, sinh năm 1962 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; có vợ là Đào Thị Tuyết M (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012. Bị bắt tạm giam từ ngày 14/3/2017. Hiện đang bị tạm giam – Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Võ Viết A, sinh năm 1989; trú tại: Tổ dân phố 9, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

- Phó Văn T, sinh năm 1995; trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

- Hồ Phú V, sinh năm 1996; trú tại: Tổ dân phố 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông.

- Nguyễn Đức P, sinh năm 1991; trú tại: Thôn 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vũ Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vũ Văn Hùng là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng tháng 02/2017, H nảy sinh ý định mua ma túy đá về bán kiếm lời và để sử dụng. H liên lạc qua điện thoại với bạn tên Trần Văn T hỏi nơi bán ma túy. T cho H số điện thoại 01699091755 và số 01687660831 để H tự liên lạc thỏa thuận việc mua bán ma túy. Khi liên lạc qua hai số điện thoại này H gặp một người phụ nữ tên D ở tỉnh Thái Nguyên (không xác định được nhân thân lai lịch). Trao đổi qua điện thoại H đồng ý mua của người phụ nữ này 100 gam ma túy đá với giá tiền 53.000.000 đồng. Ngày 02/3/2017, H đến chi nhánh Công ty TNHH NN MTV TM & XNK V tại Đắk Nông có trụ sở tại số 155B, đường H, phường N, thị xã G gửi số tiền 20.000.000 đồng cho D bằng dịch vụ chuyển tiền qua số điện thoại. H cung cấp số điện thoại người gửi tiền là số 0942008302 là số điện thoại của H, số điện thoại của người nhận tiền là 01699091755. Sau đó D tiếp tục cung cấp thông tin về chứng minh nhân dân cho H để H tiếp tục gửi tiền. Ngày 04/3/2017, H đến Ngân hàng N chi nhánh tỉnh Đắk Nông - Phòng giao dịch C chuyển số tiền 10.000.000 đồng cho D thông qua số chứng minh thư nhân dân mà D cung cấp. Ngày 07/3/2017, H vay 20.000.000 đồng của M (không xác định được nhân thân lai lịch) và nhờ M lấy số điện thoại của H là 0942008302 chuyển tiền cho D thông qua số điện thoại 01687660831. Khi H và M chuyển tiền cho D qua số điện thoại 01699091755 và 01687660831, H đều nhận được tin nhắn của tổng đài V báo người đứng tên các số điện thoại trên là Đinh Văn L.

Sau khi nhận được số tiền 50.000.000 đồng D điện thoại nói cho H biết sẽ gửi ma túy đá vào cho H qua nhà xe H chạy tuyến từ tỉnh Thái Nguyên đi tỉnh Bình Phước. Ma túy được giấu trong thùng các tông đựng chè khô.

Tối ngày 12/3/2017, H đến thuê phòng 106 nhà nghỉ P ở thôn 3, xã N, huyện Đ mục đích chờ nhà xe H đi vào để nhận ma túy. Đến khoảng 11 giờ ngày 14/3/2017, H nhận được điện thoại của nhà xe H thông báo xe đã gần đến nơi. Lúc này trong phòng H thuê trọ có Hồ Phú V (tên thường gọi là L) là bạn của H và một người tên L (không xác định được nhân thân lai lịch) đều là các đối tượng sử dụng ma túy đá. H cho V và L một bịch ma túy đá của H có từ trước để V và L sử dụng, khi V và L đang sử dụng ma túy đá thì có Phó Văn T (tên thường gọi là T chùa) cùng bạn gái tên K (không xác định được nhân thân lai lịch) đến và cùng sử dụng ma túy đá. Còn H mượn xe mô tô biển kiểm soát 48B1-08350 của anh Võ Viết A là người quen của H đang nghỉ trọ ở nhà nghỉ P để đi nhận ma túy. Khi mượn xe H nói với anh A là để đi ăn cơm trưa. H đi đến quán cà phê vông B ở thôn 2, xã Đ, huyện R ngồi đợi và nhận được một thùng các tông từ nhà xe M do D gửi vào. H mở thùng các tông ra phát hiện thấy trộn lẫn trong chè khô có 01 bịch nilon đựng 07 gói ma túy đá, 01 bịch nilon đựng 01 cân tiểu ly điện tử. H lấy bịch nilon đựng ma túy và cân tiểu ly về lại phòng trọ 106 nhà nghỉ P còn thùng các tông đựng chè khô H bỏ lại tại gốc cây thông bên cạnh quán cà phê B.

Tại phòng trọ 106 nhà nghỉ P lúc này có Hồ Phú V đang ngủ trong phòng. H lấy 01 gói ma túy đá vừa mua bỏ vào túi quần sau bên phải chiếc quần lửng của H và treo lên cánh cửa tủ quần áo trong phòng. Chiếc cân tiểu ly điện tử được H giấu dưới đế ti vi treo tường. H lấy một phần ma túy trong 06 bì ma túy còn lại ra sử dụng, rồi cất giấu dưới gầm bàn trong phòng trọ. Khi Hùng đang sử dụng ma túy thì có Lê Văn T (tên thường gọi là H) và Phó Văn T đến chơi với H. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp kiểm tra hành chính đã bắt và thu giữ được tại phòng trọ của H: 01 bìch nilon màu trắng, kích thước (23 x 21)cm, bên trong có 6 gói nilon kích thước (09 x 06)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định); 01 gói nilon kích thước (10 x 11)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định); 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng bị vỡ màn hình, 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; 01 quần lửng kaki màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, số máy 5C64663194, số khung C640BY663199, biển kiểm soát 48B1-08350; 03 bình ga mini; 01 bật lửa ga dạng bình khò màu trắng; 01 bình thủy tinh chứa nước dạng hình tháp nhọn có màu tím, dưới đế bình gắn pin điện tử (loại dùng để sử dụng ma túy đá); 01 chai nhựa, trên nắp gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút (loại dùng để sử dụng ma túy đá); 02 ống thủy tinh (loại dùng để sử dụng ma túy đá); 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, có chữ "Pocketcale". Thu giữ tại quán cà phê vòng B do chị Nguyễn Thị T làm chủ 01 thùng các tông bên trong có chứa chè khô và 01 bao nilon.

Ngày 15/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ra Quyết định trưng cầu giám định số 40, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Văn Hùng có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Trọng lượng?

Ngày 21/3/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông có kết luận giám định số 14/PC54 kết luận như sau: Mẫu vật trong bì thư thứ nhất (G1) gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine. Tổng trọng lượng mẫu vật là 47,6341 gam. Mẫu vật trong bì thư thứ hai (G2) gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine. Trọng lượng mẫu vật là 42,3309 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Vũ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra H còn khai nhận ngày 06/3/2017 H đi xuống khu vực ngã tư A, thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy đá của một người phụ nữ tên M không xác định được nhân thân lai lịch với số tiền 5.000.000 đồng đem về sử dụng và bốn lần bán ma túy đá cho các đối tượng sử dụng trái phép trên địa bàn huyện Đ, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 07/3/2017, Phó Văn T gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy đá để sử dụng với số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi thống nhất việc mua bán, H mang ma túy đá đến trước cổng nhà nghỉ Đ ở tổ dân phố 8, thị trấn K, huyện Đ bán cho T và T đã trả cho H số tiền 2.000.000 đồng và nợ lại 1.500.000 đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 15 giờ ngày 07/3/2017, Hồ Phúc V ngồi uống cà phê tại quán H ở thôn 3, xã N, huyện Đ thì thấy H đi bộ ngang qua quán. V gọi H vào và mua của H một bịch ma túy đá với giá tiền 500.000 đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 11 giờ ngày 10/3/2017, H đang ở nhà thuê tại thôn 9, xã N, huyện Đ thì Hồ Phúc V đi đến mua của H một bịch ma túy đá với giá tiền 300.000 đồng.

Lần thứ 4: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/3/2017, Hồ Phúc V chơi game điện tử tại dãy phòng cho thuê trọ của anh Phạm Khắc T ở thôn 7, xã N, huyện Đ. V gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy đá để sử dụng với số tiền 300.000 đồng. Sau khi nhận được điện thoại của V, H đã mang ma túy đá đến bán cho V và nhận số tiền 300.000đ.

Tại Cáo trạng số: 44/CTr - VKS ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ văn H phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*; Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 70,1314 gam ma túy đá được hoàn lại sau giám định; 01 quần lửng kaki màu đen; 03 bình ga mini; 01 bật lửa ga dạng bình khò màu trắng; 01 bình thủy tinh chứa nước dạng hình tháp nhọn có màu tím, dưới đế bình gắn pin điện tử; 01 chai nhựa, trên nắp gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút; 02 ống thủy tinh; 01 thùng các tông bên trong có chứa chè khô và 01 bao nilon. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen có chữ “Pocketcale” là công cụ, phương tiện phạm tội.

Truy thu số tiền 3.100.000 đồng sung công quỹ Nhà nước do bị cáo Vũ Văn H phạm tội mà có.

Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, biển kiểm soát 48B1-08350 là tài sản hợp pháp của anh Võ Viết A. Anh A không biết H mượn xe để đi nhận ma túy do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh A là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đức P. Anh P là bạn của H và cho H mượn chiếc điện thoại trên để sử dụng nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của H do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho anh P là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với các đối tượng tên D và M là những người bán ma túy cho H quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý. Đối với đối tượng Đinh Văn L, sinh năm 1976, có hộ khẩu thường trú tại thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là người đứng tên các số điện thoại 01699091755 và 01687660831 mà H chuyển tiền đến để mua ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã tiến hành xác minh nhưng L không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ để xử lý. Đối với đối tượng tên M quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý. Đối với các đối tượng tên L và K có hành vi sử dụng ma túy trái phép nhưng quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Văn T quá trình điều tra T không thừa nhận là người cung cấp số điện thoại cho H để liên lạc mua ma túy. H khai nhận T không biết H mua ma túy nhằm mục đích gì. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được thì hành vi của T không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với nhà xe M vận chuyển thùng các tông đựng chè khô có giấu ma túy từ Thái Nguyên vào cho H nhưng không biết bên trong có chứa ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với các đối tượng Phó Văn T và Hồ Phú V có hành vi mua ma túy của H về để sử dụng trái phép, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng thời gian đầu tháng 3/2017, Vũ Văn H đã mua chất ma túy của đối tượng tên D với giá tiền 53.000.0000 đồng nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ ngày 14/3/2017, sau khi nhận được ma túy từ nhà xe M, H cất giấu trong phòng 106 nhà nghỉ P thuộc thôn 3, xã N, huyện Đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp bắt

quả tang thu giữ 89,965 gam chất ma túy là Methamphetamine (ma túy đá). Ngoài ra Vũ Văn H còn khai nhận 04 lần bán ma túy đá cho các đối tượng Hồ Phúc V và Phó Văn T. Như vậy, hành vi của bị cáo Vũ Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo phải biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy được pháp luật nghiêm cấm. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, vì muốn có ma túy để sử dụng cho nhu cầu của cá nhân và bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời, bị cáo đã mua ma túy của đối tượng tên D ở tỉnh Thái Nguyên với trọng lượng 89,965 gam ma túy là Methamphetamine (ma túy đá) và trước đó đã bán 04 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Đây là tình tiết định khung hình phạt là các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam và phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới đảm bảo được mục đích của hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khai ra những lần phạm tội trước mà chưa bị phát hiện; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, o khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Từ những tình tiết giảm nhẹ nêu trên HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có khả năng về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng vụ án: Xét 70,1314 gam ma túy đá được hoàn lại sau giám định; 01 quần lửng kaki màu đen; 03 bình ga mini; 01 bật lửa ga dạng bình khò màu trắng; 01 bình thủy tinh chứa nước dạng hình tháp nhọn có màu tím, dưới đế bình gắn pin điện tử; 01 chai nhựa, trên nắp gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút; 02 ống thủy tinh; 01 thùng các tông bên trong có chứa chè khô và 01 bao nilon không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen có chữ “Pocketcale” là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Xét số tiền 3.100.000 đồng do bị cáo bán ma túy 04 lần cho các đối tượng Phó Văn T (bán một lần với số tiền 3.500.000đ nhưng T mới trả được 2.000.000đ còn nợ lại 1.500.000đ) và Hồ Phúc V (bán 03 lần) với tổng số tiền là 1.100.000đ nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, biển kiểm soát 48B1-08350 cho anh Nguyễn Việt A là chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp trả lại chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng cho anh Nguyễn Đức P là chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

Đối với các đối tượng tên D và M là những người bán ma túy cho H quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng Đinh Văn L sinh năm 1976, có hộ khẩu thường trú tại thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là người đứng tên các số điện thoại 01699091755 và 01687660831 mà H chuyển tiền đến để mua ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã tiến hành xác minh nhưng L không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Văn T quá trình điều tra T không thừa nhận là người cung cấp số điện thoại cho H để liên lạc mua ma túy. H khai nhận T không biết H mua ma túy nhằm mục đích gì. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được thì hành vi của T không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tên M quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với nhà xe M vận chuyển thùng các tông đựng chè khô có giấu ma túy từ Thái Nguyên vào cho H nhưng không biết bên trong có chứa ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với các đối tượng Phó Văn T và Hồ Phú V có hành vi mua ma túy của Hùng về để sử dụng trái phép, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp nên không đề cập xử lý.

Đối với các đối tượng tên L và K có hành vi sử dụng ma túy trái phép nhưng quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/3/2017.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 70,1314 gam ma túy đá được hoàn lại sau giám định; 01 quần lửng kaki màu đen; 03 bình ga mini; 01 bật lửa ga dạng bình khò màu trắng; 01 bình thủy tinh chứa nước dạng hình tháp nhọn có màu tím, dưới đế bình gắn pin điện tử; 01 chai nhựa, trên nắp gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút; 02 ống thủy tinh; 01 thùng các tông bên trong có chứa chè khô và 01 bao nilon *(Có đặc điểm như trong biên bản thu giữ vật chứng)*.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen có chữ “Pocketcale” *(Có đặc điểm như trong biên bản thu giữ vật chứng)*.

Truy thu bị cáo Vũ Văn H số tiền 3.100.000đ *(Ba triệu một trăm nghìn đồng)* sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R’Lấp;
- Công an huyện Đắk R’Lấp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Khiêm